

5. Quy mô đầu tư và giải pháp xây dựng:

5.1. Quy mô đầu tư

- Cải tạo cơ đê tả sông Thao, đoạn xã Minh Nông, thành phố Việt Trì đến xã Cao Xá, huyện Lâm Thao thành đường cấp IV miền núi, chiều dài 4,08km.

- Mặt đường bê tông nhựa nóng hạt trung dày 7cm có môđun yêu cầu $Ey/c \geq 140\text{MPa}$.

- Xây rãnh dọc chân đê để thu nước mặt và hệ thống cống tiêu nước ngang đường xuống chân cơ đê, xây dựng tường chắn đất chân đê.

- Tải trọng thiết kế mới các công trình trên tuyến: H30-XB80. Các công trình cũ còn tốt đảm bảo tải trọng H13 - X60 tận dụng sửa chữa, nối thêm để sử dụng.

5.2. Giải pháp xây dựng (thiết kế cơ sở):

a) Bình đồ: Cơ bản bám theo tuyến cơ đê cũ; bán kính đường cong bằng nhỏ nhất $R_{\min} = 60\text{m}$, chêm trước 01 bán kính có $R_{CT} = 35\text{m}$ do hạn chế về mặt bằng.

- Tại vị trí giao với quốc lộ 2 thiết kế mở rộng nút giao, đào bỏ đoạn đê đất phía trái tuyến dài 150m và thay bằng tường chắn sóng bê tông cốt thép mác 200 đổ tại chỗ, 10m để một khe phòng lún, cao trình bằng cao trình đỉnh đê cũ.

- Tại các vị trí giao với tỉnh lộ 324 thiết kế nút giao cùng mức, mở rộng và vuốt nối êm thuận với mặt đường cũ.

- Những đường rẽ cũ là nền đất hoặc bê tông xi măng đã hư hỏng được thiết kế vuốt nối đảm bảo êm thuận và đổ bê tông xi măng mác 250 dày 20cm đệm bạt chống mất nước và lớp cát sạn dày 5cm, xây bó bằng gạch chỉ.

b) Trắc dọc: Thiết kế bao trùm trên cơ đê hiện tại, độ dốc dọc lớn nhất $i_{\max} = 5,71\%$.

c) Trắc ngang:

- Đường cấp IV miền núi: Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 7,50\text{m}$, mặt đường $B_{\text{mặt}} = 5,50\text{m}$, lề đường $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m}$.

- Độ dốc ngang mặt đường $i = 2\%$, lề đường $i = 4\%$ nghiêng về 2 phía (trong đường cong vuốt theo độ dốc siêu cao)

- Mái ta luy nền đắp 1/1,5; đào 1/1.

- Rãnh thoát nước dọc phía trái tuyến tiết diện chữ nhật bằng gạch chỉ xây vữa xi măng mác 75, đáy rãnh rộng 0,4m bằng bê tông mác 150 đệm cát sạn.

- Độ chặt nền đường: Đảm bảo độ chặt $K \geq 0,95$; riêng lớp đất từ đáy áo đường xuống 50cm đảm bảo độ chặt $K \geq 0,98$.

d) Kết cấu áo đường:

- Kết cấu mặt đường làm mới và kết cấu can cấp mở rộng từ trên xuống gồm: Lớp bê tông nhựa hạt trung dày 7cm, tưới nhựa dính bám 1kg/m^2 , lớp móng cấp phối đá dăm loại I và lớp cấp phối đá dăm loại II.

- Kết cấu mặt đường tăng cường trên mặt đường cũ từ trên xuống gồm: Lớp bê tông nhựa hạt trung dày 7cm, tưới nhựa dính bám 1kg/m^2 và lớp bù vênh bằng bê tông nhựa hạt trung.

- Lõi rẽ thiết kế mặt đường bê tông xi măng mác 250 dày 20cm đệm bạt chống mất nước và lớp cát sạn.

e) Hệ thống thoát nước ngang đường:

- Các cống cũ còn sử dụng được nội thêm cho đủ chiều rộng nền đường, cống cũ có khẩu độ $\leq 50\text{cm}$ thay bằng cống mới khẩu độ $\geq 75\text{cm}$, cống thiết kế mới khẩu độ $\geq 75\text{cm}$. Đầu, thân và sân cống xây đá hộc vữa XM mác 100, ống cống bằng BTCT mác 200, tấm bản BTCT mác 250.

f) Tường chắn đất chân đê bằng bê tông mác 150, riêng đoạn từ km3+00 đến Km3+135 tường chắn bằng bê tông cốt thép mác 200 đỉnh tường bố trí tôn lượn sóng mạ kẽm.

g) Hệ thống phòng hộ: Lắp đặt theo điều lệ báo hiệu đường bộ Việt Nam hiện hành, biển báo dùng biển phản quang, cột đỡ bằng thép ống, cọc tiêu dùng loại không cốt thép có KT (18 x 18 x 100)cm.

Nội dung chi tiết theo hồ sơ dự án đã được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

6. Tổng mức đầu tư: 16.266.427.000,0 đồng

(Mười sáu tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 12.847.357.000,0 đồng

- Chi phí QLDA + chi phí khác: 1.927.104.000,0 đồng

- Chi phí đền bù GPMB: 13.200.000,0 đồng

- Chi phí dự phòng: 1.478.766.000,0 đồng

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phú Thọ.

2. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

3. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2007 - 2008.

4. Thiết kế, thi công: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ; UBND thành phố Việt Trì, UBND huyện Lâm Thao; các ngành và đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Đình Vượng (đã ký)